

Số: 527/2020/QĐST-HNGĐ

*TP TN, ngày 08 tháng 9 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án ly hôn thụ lý số số 628/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 8 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1999

Địa chỉ: Xóm N, xã B, huyện P, tỉnh TN

Bị đơn: Anh Lâm văn T, sinh năm 1996

Địa chỉ: Tổ N, phường T, TP TN, tỉnh TN

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Ngọc L và anh Lâm văn T
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
  - 2.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Ngọc L và anh Lâm văn T nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Các đương sự xác định có một con chung, tên Lâm Minh K, sinh ngày 14/4/2018. Sau khi ly hôn các đương sự thỏa thuận chị L trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lâm Minh K, đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị L không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, anh T cũng nhất trí, Tòa án không xem xét, giải quyết.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự xác định không có tài sản chung, công nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Nguyễn Ngọc L tự nguyện nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm vào ngân sách nhà nước, hoàn trả chị Lan 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003397 ngày 13/8/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố TN.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND thành phố TN;
- UBND xã Bàn Đạt, H.Phú Bình, tỉnh TN;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Thị Huyền**

